

LÝ LỊCH KHOA HỌC CỦA CÁ NHÂN THỰC HIỆN CHÍNH ĐỀ TÀI¹

ĐĂNG KÝ CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI, DỰ ÁN SXTN:

ĐĂNG KÝ THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI, DỰ ÁN SXTN²:

1. Họ và tên: PHẠM TRUNG			
2. Năm sinh: 1972		3. Nam/Nữ: Nam	
4. Học hàm:		Năm được phong học hàm:	
Học vị:		Năm đạt học vị: 2009	
5. Chức danh nghiên cứu: Nghiên cứu viên Chức vụ: Phó Trưởng phòng NC Động lực sông và công trình bảo vệ bờ – Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam.			
6. Địa chỉ nhà riêng: Số 15A Đường 43 - Khu phố 6 - Phường Bình Thuận - Quận 7 - Tp Hồ Chí Minh			
7. Điện thoại: CQ: 08.39238.320; NR: 08.37715562; Mobile: 0983.700.662			
8. Fax: 08.39235.028		E-mail: trungpham_siwrr@yahoo.com	
9. Tổ chức - nơi làm việc của cá nhân thực hiện chính Đề tài:			
Tên tổ chức : Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam.			
Tên người Lãnh đạo: PGS. TS. Tăng Đức Thắng			
Điện thoại người Lãnh đạo: 08.9238.320			
Địa chỉ tổ chức: 2A Nguyễn Biểu – Phường 1 – Quận 5 – Tp Hồ Chí Minh			
10. Quá trình đào tạo			
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên môn	Năm tốt nghiệp
Đại học	Trường ĐH Thủy lợi - Hà Nội	Thủy văn - Môi trường	1997
Thạc sỹ	Trường ĐH Bách Khoa - Tp. HCM.	Xây dựng công trình biển	2009
11. Quá trình công tác			
Thời gian (Từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
1998÷5/2009	Nghiên cứu viên	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam	2A Nguyễn Biểu - Q5 - Tp. HCM

¹ Mẫu Lý lịch này dùng cho các cá nhân đăng ký chủ trì hoặc tham gia thực hiện chính đề tài KHCN hoặc dự án SXTN (gọi tắt là dự án). Lý lịch được trình bày và in ra trên khổ giấy A4.

² Nếu đăng ký tham gia, ghi số thứ tự theo mục 12 bản Thuyết minh đề tài KHCN hoặc mục 11 bản Thuyết minh dự án SXTN tương ứng.

6/2009÷Nay	Phó trưởng phòng	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam	2A Nguyễn Biểu - Q5 - Tp. HCM	
12. Các công trình công bố chủ yếu (liệt kê tối đa 05 công trình tiêu biểu đã công bố liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn trong 5 năm gần nhất)				
TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
1				
2				
13. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng đã được cấp (liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)				
TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng		
1				
2				
14. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn (liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)				
TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	
1				
2				
15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì hoặc tham gia (trong 5 năm gần đây thuộc lĩnh vực nghiên cứu của đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)				
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)	
Nghiên cứu ứng dụng mô hình hai chiều MIKE 21C tính toán bồi lắng tuyến luồng sông Soài Rạp (đoạn từ cửa Soài Rạp đến khu vực vào cảng KCN Hiệp Phước)	2008÷2009	Đề tài cấp cơ sở	Đã nghiệm thu	

Xác định mép bờ cao sông kênh rạch trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh các khu vực 2, 3, 5	2008÷2009	Ngân sách thành phố	Đã nghiệm thu
<i>Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ khác đã tham gia</i>	<i>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</i>	<i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i>	<i>Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i>
Công trình cấp bách chống sạt lở bờ biển, bờ sông khu vực thị trấn Gành Hào, tỉnh Bạc Liêu	1998÷2005		Đã nghiệm thu
Điều tra khảo sát hiện trạng lũ quét và các khu vực có thể gây nguy hiểm khi xảy ra lũ quét để phục vụ công tác dự báo phòng tránh thiệt hại, giảm nhẹ thiên tai - Trung bộ và Tây Nguyên.	2004÷2006	Điều tra cơ bản	Đã nghiệm thu
Đo đạc giám sát diễn biến lòng dẫn, bồi lấp, sạt lở cửa sông Đồng Nai, Sài Gòn, sông Cừ Long.	2004 ÷ 2008	Điều tra cơ bản	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới vào việc bảo vệ, phòng chống xói lở bờ vùng ven biển, cửa sông, hải đảo các tỉnh duyên hải miền Trung (từ Đà Nẵng trở vào) và Nam bộ.	2006÷2008	Đề tài cấp Bộ	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu dự báo xói lở, bồi lắng lòng sông và các giải pháp khắc phục trên sông Tiền đoạn Tân Châu – Hồng Ngự.	2004 ÷ 2005	Nghiên cứu điển hình	Đã nghiệm thu

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp KHCN để ổn định lòng dẫn hạ du hệ thống sông Đồng Nai - Sài Gòn phục vụ phát triển kinh tế- xã hội vùng Đông Nam bộ .	2004 ÷ 2006	Đề tài cấp Nhà nước KC 08.29	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới vào đánh giá, dự báo phòng chống sạt lở bờ sông (miền Bắc, miền Trung, miền Nam).	2006 ÷ 2009	Đề tài cấp Bộ	Đã nghiệm thu
TKKT – Dự toán kê chống xói lở thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp giai đoạn II – Phân đoạn I.	2006		Đã nghiệm thu
TKKT-TDT công trình Kê cải tạo môi trường biển khu RESORT thuộc dự án xây dựng khu đô thị mới thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.	2007÷2008		Đã nghiệm thu
TKKT – Dự toán công trình bảo vệ bờ sông Phú Xuân khu vực Dự án tái định cư Phú Mỹ , thành phố Hồ Chí Minh.	2009		Đã nghiệm thu
Tư vấn khảo sát, lập hồ sơ thiết kế cơ sở - Tổng mức đầu tư xây dựng công trình Kê bảo vệ bờ sông Khu công viên Phú Thuận (thuộc Phường Phú Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh).	2010÷2011		Đã nghiệm thu

Quy hoạch công trình chống xói lở bờ biển tỉnh Bình Thuận (Giai đoạn 2011÷2020).	2009÷2011		Đã nghiệm thu
Dự án nạo vét sông Chù, tỉnh Bình Thuận & Bà Rịa - Vũng Tàu.	2009÷2011		Chuẩn bị nghiệm thu
16. Giải thưởng (về KH&CN, về chất lượng sản phẩm,... liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)			
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng	
1			
2			
17. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (liên quan đến đề tài, dự án tuyển chọn - nếu có)			

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 7 năm 2011

**TỔ CHỨC - NƠI LÀM VIỆC CỦA CÁ NHÂN
ĐĂNG KÝ THAM GIA THỰC HIỆN CHÍNH
ĐỀ TÀI³**

(Xác nhận và đóng dấu)

Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết
để Ông: Phạm Trung tham gia thực hiện
Đề tài

**CÁ NHÂN ĐĂNG KÝ THAM GIA
THỰC HIỆN CHÍNH ĐỀ TÀI**
(Họ, tên và chữ ký)

ThS. Phạm Trung

³ Nhà khoa học không thuộc tổ chức KH&CN nào thì không cần làm thủ tục xác nhận này.